

Biến đổi tôn giáo, tín ngưỡng của người H'mông di cư vào Đắk Lắk

Vũ Thị Hà^(*)

Võ Thị Mai Phương^(**)

Tóm tắt: Bài viết trình bày khái quát về tình hình tôn giáo, tín ngưỡng của người H'mông di cư vào Đắk Lắk; làm rõ một số đặc điểm tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống của người H'mông, trên cơ sở đó phân tích những biến đổi về văn hóa đối với cả nhóm người H'mông còn giữ tôn giáo truyền thống và nhóm người H'mông đã cải đạo sang đạo Tin Lành.

Từ khóa: Người H'mông, Tôn giáo, Tín ngưỡng, Đạo Tin Lành, Di cư

1. Tình hình tôn giáo, tín ngưỡng của người H'mông di cư vào Đắk Lắk

Người H'mông là một dân tộc có bản sắc văn hóa độc đáo và nổi bật trong cộng đồng các dân tộc ở miền núi phía Bắc Việt Nam. Được thể hiện ở những nét đặc thù về lịch sử, địa vực cư trú, quan hệ kinh tế - xã hội, văn hóa, tín ngưỡng, tính cố kết cộng đồng..., trong đó, tín ngưỡng tôn giáo truyền thống là một bộ phận quan trọng tạo nên bản sắc tộc người, là nhân tố cốt lõi tạo dựng sự cố kết cộng đồng, giúp người H'mông bảo tồn bản sắc riêng. Tuy nhiên, từ năm 1975, người H'mông bắt đầu di cư tự do từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào Tây Nguyên sinh sống. Đầu những năm 1990, các cuộc di cư diễn ra ồ ạt hơn, trong đó tập trung đông ở tỉnh Đắk Lắk.

Di cư đến vùng đất mới, người H'mông phân chia thành hai nhóm độc lập về tôn giáo, tín ngưỡng, nhóm người H'mông giữ tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống và nhóm người H'mông theo đạo Tin Lành.

Theo số liệu chúng tôi thu thập được^(*), có tổng số 2.270 hộ người H'mông di cư đến các điểm nghiên cứu (xã Cư Króa, Cư San, Krông Á, Ea Trang huyện M'Đrắk; xã Vụ Bồn huyện Krông Pắc; thôn Ea Lang, xã Cư Pui, thôn Ea Hăng, xã Cư Đrăm, huyện Krông Bông), trong đó có 95 hộ vẫn giữ tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống, 2.175 hộ người H'mông đã cải đạo từ tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống sang đạo Tin Lành. Như vậy,

^(*) TS., Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam; Email: phuongvme@gmail.com

^(**) NCV., Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam; Email: vuhavme20@gmail.com

^(*) Các số liệu trong bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài “Nghiên cứu sự biến đổi văn hóa tinh thần của người H'mông từ Tây Bắc di cư vào Đắk Lắk”, mã số IV 1.3-2013.11, do nhóm tác giả Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam thực hiện trong 2 năm (2015-2016).

xét về số lượng, số hộ người H'mông di cư vào Đắk Lắk tiếp nhận đạo Tin Lành gấp hơn 22 lần so với số hộ di dân người H'mông giữ tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống. Tình hình này ngược lại khi xét trên phạm vi toàn quốc, số người H'mông giữ tín ngưỡng truyền thống chuyển sang đạo Tin Lành chiếm tỷ lệ nhỏ hơn so với tổng dân số người H'mông. Cụ thể, theo ước tính, hiện nay có khoảng từ 120 nghìn đến 150 nghìn người H'mông cải đạo trên tổng số 787.604 người H'mông ở Việt Nam, tức là số lượng người H'mông giữ tín ngưỡng truyền thống gấp 5 đến 6,5 lần người H'mông theo đạo Tin Lành.

Như vậy, trong khi bộ phận người H'mông theo đạo Tin Lành ở miền Bắc là thiểu số so với cộng đồng người H'mông nói chung thì người H'mông theo đạo Tin Lành di cư vào Đắk Lắk lại là đa số. Tỷ lệ này cho thấy, người H'mông theo tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống có xu hướng di cư ít hơn người H'mông theo đạo Tin Lành và có nhiều trường hợp cải đạo sau khi di cư.

2. Một số đặc điểm tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống của người H'mông

Nền tảng tôn giáo, tín ngưỡng dựa trên quan niệm về vũ trụ, linh hồn, con người và vạn vật hữu linh. Người H'mông quan niệm vũ trụ có ba tầng: Tầng trên cao là trời, nơi trú ngụ của các thần thiêng của tổ tiên; tầng giữa là mặt đất; tầng dưới mặt đất là âm phủ.

Trong quan niệm truyền thống của người H'mông, con người được phân chia thành 2 phần: thể xác và linh hồn, trong đó, con người có 3 linh hồn (đắc/ đa) ngự trị ở 3 nơi khác nhau: Hồn thứ nhất ở đỉnh đầu, hồn thứ hai ở ngực, hồn thứ ba ở rốn. Nếu một trong ba hồn lìa xa, rời khỏi cơ thể sẽ gây ốm đau, phải làm lễ gọi hồn về (húp ply). Bệnh có thể trầm trọng khi hồn thứ hai hoặc thứ ba ra đi. Nếu làm lễ gọi

hồn mà hồn không về thì con người sẽ chết. Khi chết, phần hồn tiếp tục sống, mỗi linh hồn thực hiện một nhiệm vụ khác nhau: Linh hồn gốc thì đi sang thế giới bên kia, để bảo vệ phần xác và sống với hồn của ông bà, cha mẹ; Hồn thứ hai lên trời thừa kiện lý do bắt người phải chết và ở lại trên trời; Hồn thứ ba đầu thai trở lại kiếp người sống trên trần gian một lần nữa.

Người H'mông quan niệm vạn vật hữu linh, tất cả mọi vật đều có linh hồn, tức là có ma (đắc/ đa) riêng. Họ tin vào sức mạnh chi phối của các ma nên trong cuộc sống của họ hình thành một hệ thống các lễ cúng định kỳ hoặc bất thường đề cầu mong sự che chở, phù hộ; làm lễ tạ ơn khi đã toại nguyện điều khẩn xin; giải hạn... Sự thành kính, tôn trọng các ma thông qua lễ cúng là một trong những yếu tố hình thành niềm tin về sự bình an trong cuộc sống của người H'mông.

Thờ cúng tổ tiên

Trong thế giới tâm linh của người H'mông, thờ cúng tổ tiên có một ý nghĩa quan trọng, không chỉ thể hiện niềm tin mà còn là hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thiêng liêng ở tộc người này; là thành tố thiết yếu góp phần tạo dựng và bảo lưu văn hóa cội nguồn của họ.

Ở cấp độ dòng họ, một trong những nghi lễ được tổ chức ở hầu hết các dòng họ của người H'mông là lễ Tu Su, "Tu" nghĩa là cầu - cầu cúng thần linh phù hộ cho con người khỏe mạnh, mùa màng tươi tốt, chăn nuôi phát triển...; "Su" nghĩa là nạn - thấy cúng nhờ sức mạnh của thần linh thu hết những tai nạn, rủi ro, bệnh tật... Tùy theo dòng họ mà nghi lễ này được tổ chức hàng năm hoặc 3 năm một lần. Trong hầu hết các nghi lễ của dòng họ, tộc trưởng thường nhắc lại nguồn gốc, lịch sử của tổ tiên, những kiêng kỵ hay dấu hiệu nhận biết của dòng họ mình cho con cháu - đây

chính là chất keo tạo nên sự cố kết lâu bền trong dòng họ của người H'mông.

Ở cấp độ gia đình, tổ tiên là những người đã chết trong 3 đời trở lại, được thể hiện trong các bài khấn mời tổ tiên. Chủ nhà hoặc thầy cúng gọi tên tuổi những người thuộc 3 thế hệ đã khuất trở về ăn tết, phù hộ cho con cháu. Người H'mông cúng tổ tiên vào năm mới, lễ cơm mới, khi gia đình có thêm thành viên hoặc khi cúng chữa bệnh...

Bàn thờ tổ tiên của người H'mông thường đặt ở gian giữa, là nơi dán một miếng giấy hình chữ nhật kích thước 20-30cm, cách trang trí bàn thờ phụ thuộc vào quy định của từng dòng họ. Nơi đặt bàn thờ của người H'mông rất linh thiêng, chỉ ông chủ gia đình mới được làm lễ cúng, chỉ có đàn ông mới được đến gần bàn thờ. Bàn thờ được làm mới vào ngày 30 tháng 12 âm lịch, gọi là "thay áo mới cho bàn thờ".

Thờ các loại ma nhà

Trong gia đình người H'mông, bên cạnh thờ cúng tổ tiên còn tồn tại một hệ thống ma nhà với những nghi thức cúng riêng biệt.

Xử ca là một loại ma được người H'mông coi trọng nhất, vì vậy, trong mỗi gia đình đều có bàn thờ *Xử ca*. *Xử ca* là vị thần cai quản nhà cửa, của cải, tiền bạc; phù hộ cho gia đình làm ăn khá giả; giữ gìn các linh hồn trong gia đình, không cho đi lang thang.

Nhà người H'mông nào cũng có *cột ma nhà* (*ku ntsis đă*), tượng trưng cho sự vững chãi của gia đình; bảo vệ nhà cửa, chống chọi với thiên tai; giữ gìn linh hồn các thành viên trong gia đình, không cho ma lạ xâm nhập.

Ma bếp (*đăk kho trù*) là vị thần bảo vệ mùa màng, hoạt động sản xuất nông nghiệp; một số dòng họ còn quan niệm ma

bếp liên quan đến sức khỏe, chăn nuôi và trông nom tài sản khi gia đình đi vắng.

Ma cửa (*xia mênh*) có nhiệm vụ như người gác cửa, ngăn ma ác vào nhà, bảo vệ gia súc, bảo vệ của cải, bảo vệ các linh hồn, ngăn không cho hồn các thành viên gia đình bỏ đi.

Ma buồng (*đă trùng*) liên quan đến việc sinh sản, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của trẻ em và sự phát triển đàn gia súc. Khi cặp vợ chồng mới ra ở riêng, có con đầu lòng, người chồng được đặt tên già thì mới lập ma buồng.

Các loại thần linh liên quan đến sức khỏe và sản xuất nông nghiệp

Một số bản người H'mông có thờ thổ công, *thổ địa* (*thuýt tỉ*) tại khu vực rừng thiêng (rừng cấm). Một cây to hoặc một hòn đá lớn được chọn để thờ. Họ cho rằng, nếu ai xâm phạm đến rừng, ma sẽ làm cả làng ốm đau. Người vi phạm sẽ bị dân bản phạt lễ vật để tạ lỗi với thổ thần. Hàng năm, làng bản thường làm lễ cúng vào dịp đầu năm mới.

Thổ thần (*sanh hẩu pò*) của gia đình là người cai quản khu đất, vườn tược. Không có nghi lễ riêng cho thổ thần nhưng thổ thần được nhớ đến trong tất cả lễ cúng. Sau khi hoàn tất lễ cúng, người ta rót một ly rượu, một thìa cơm, một miếng thịt đặt ở phía ngoài giọt gianh của mái nhà để mời thổ thần.

Thần cây (*tong*), *thần đá* (*bo zi*), *thần mớ nước* là loại ma lành. Ngoài cây/ hòn đá lớn trong rừng cấm được thờ như đại diện của thổ công, thổ địa, người H'mông còn có tục nhận cây lớn và hòn đá lớn làm bố mẹ nuôi cho những đứa trẻ hay đau ốm, hay cầu xin thần mớ nước để tìm lại vĩa sữ cho phụ nữ mới sinh bị mất sữa.

Ma tự tử (*crăng la chòi*) là loại ma mà người H'mông sợ nhất. Họ cho rằng, người chết tự tử thường có nỗi oan ức, đau

khổ nên thành ma thiêng, hay về quấy phá gia đình, dòng họ, làng bản; bắt người khác chết cùng. Nếu sau một năm người chết tự tử, gia đình, dòng họ, làng bản đó không có người chết nghĩa là ma tự tử không về quấy phá. Trường hợp ngược lại là do ma tự tử về bắt người đi. Để giải trừ, người ta phải mời thầy cúng làm lễ trong nội bộ gia đình, dòng họ hoặc cho cả bản.

Ma ngũ hải được xếp vào loại ma chuyên đi hại người, nhất là đối với người mà họ không thấy hài lòng. Người bị ma ngũ hải “hành” bị đau quặn trong lục phủ ngũ tạng. Đau liên tục trong vài ngày sẽ chết. Lễ cúng này phải tiến hành ngay vì khi người bị ma ngũ hải “hành” có thể chết rất nhanh.

Ma đánh dấu (đắc cù) thường căn cứ vào một vài dấu hiệu để nhận biết đã bị ma đánh dấu, như: Đang đi trên đường bị chim ỉa trúng người; đi giữa trời nắng, có giọt nước rơi vào người; không giết mổ con vật gì nhưng có vết máu trên cơ thể... Người bị ma đánh dấu bỗng có biểu hiện bất thường: thoáng buồn, thoáng vui; hay cáu giận, buồn bực, hay quát nạt người khác; thích đi lang thang... Anh em họ hàng phải đứng ra làm lễ đuổi ma và người đó phải đeo bùa để ma không bám theo.

Ngoài ra, người H'mông còn tiến hành những nghi lễ liên quan đến nông nghiệp như lễ cơm mới, ngô mới hay lễ cúng nương để tạ ơn tổ tiên hay các thần đã phù hộ gia chủ một mùa màng bội thu.

Vai trò của thầy cúng (txiv nênh) trong nghi lễ

Nếu việc thực hiện các nghi lễ của người H'mông nhằm cầu sức khỏe, bình an thì thầy cúng chính là người có vai trò quyết định để mang lại điều đó.

Trong xã hội truyền thống của người H'mông, thầy cúng có vai trò rất quan trọng, không thể thiếu. Cho dù số lượng thành

viên của các làng bản người H'mông nhiều hay ít, cấu trúc làng lớn hay nhỏ... thì trong thành phần xã hội đều có thầy cúng. Nhà nghiên cứu Vương Duy Quang khẳng định, trong cuộc sống, mọi động thái ốm đau cũng như sự rủi ro, trục trặc trong ứng xử của con người thường do sự nổi giận của các vị thần, các ma hay tổ tiên của dòng tộc ấy. Điều đầu tiên người H'mông cần làm hoàn toàn không phải tìm thuốc cho người ốm mà trước hết họ phải tìm nguyên do gây ra ốm đau, rủi ro, tai ương, và người làm được công việc đó chỉ có thể là thầy cúng. Thầy cúng không chỉ giúp phát hiện nguyên nhân mà còn giúp gia đình, cá nhân hay tập thể đó giải trừ bệnh tật, tai ương.

Khi gia đình có điều bất thường, thầy cúng được mời để xác định “bệnh”. Trước lễ cúng chính thức, bao giờ thầy cúng cũng “thương lượng” (tênh tê) với ma về các lễ vật gia đình đó sẽ tạ ơn nếu hết “bệnh”. Nếu trong thời hạn như thương lượng, nếu do loại ma đó gây ra thì phải làm cho gia chủ khỏi “bệnh”, đổi lại, gia chủ sẽ tạ ơn với lễ vật như đã hứa. Ở đây, thầy cúng vừa là trung gian, đồng thời là người giúp người sống trao đổi với ma. Trình độ, uy tín của thầy cúng cũng vì thế được thể hiện và đánh giá thông qua quá trình thương lượng và sự cải thiện bệnh tật của người “bệnh”.

3. Những biến đổi tôn giáo, tín ngưỡng

a. Đối với người H'mông còn giữ tín ngưỡng, tôn giáo truyền thống

- *Bền bỉ, kiên trì và có ý thức cao trong việc thực hiện các nghi lễ, phong tục tập quán truyền thống* là đặc điểm nổi bật của nhóm người H'mông giữ tín ngưỡng truyền thống di cư vào Đắc Lắc. Do không thay đổi về quan niệm, niềm tin liên quan đến vũ trụ, con người, linh hồn và tín ngưỡng vạn vật hữu linh nên nhóm

người H'mông này vẫn đang bảo lưu gần như nguyên vẹn những nghi lễ, phong tục, tập quán của người H'mông từ quê cũ. Vì vẫn giữ những quan niệm cơ bản của tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống nên nhóm người H'mông di cư này vẫn thực hiện lễ gọi hồn trong các trường hợp ốm đau, tin và thờ các loại ma nhà, và vẫn thực hiện một số nghi lễ liên quan đến nông nghiệp.

Tuy nhiên, tôn giáo, tín ngưỡng của họ cũng có những biến đổi để phù hợp với điều kiện sống mới, đồng thời khắc phục một phần những bất cập của tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống ở một số khía cạnh sau:

Rút ngắn thời gian của các nghi lễ

Theo truyền thống, các nghi lễ cúng ma của người H'mông về cơ bản thường diễn ra trong khoảng thời gian từ một đến vài ngày. Khi di cư, người H'mông dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động sản xuất nên họ ý thức hơn về việc rút ngắn thời gian dành cho các nghi lễ.

Giảm bớt về số lượng lễ vật cũng như quy mô của các nghi lễ

Phần lớn các bước trong nghi lễ đều được giữ nguyên đối với người H'mông giữ tín ngưỡng truyền thống ở Đắc Lắc. Tuy nhiên, số lượng lễ vật trong các lễ cúng được giảm thiểu tối đa. Tiếp nữa là thay đổi về quy mô của các lễ cúng. Trong các xóm người H'mông vẫn thấy các gia đình có quan hệ dòng họ, cư trú cùng nhau như họ Hàng, họ Giàng ở thôn 12 (xã Vụ Bản) có hơn 10 hộ, gồm anh em con chú, con bác; 2 họ Mùa thôn Sơn Điền (xã Vụ Bản), mỗi họ gồm có 4-5 gia đình anh em ruột. Với những cụm gia đình nhỏ như vậy, trong các nghi lễ lớn, chỉ cần đại diện gia đình trong dòng họ nên cũng giảm bớt về quy mô, để giảm bớt gánh nặng tài chính cho gia chủ.

Loại bỏ một số nghi lễ không còn phù hợp với cuộc sống hiện đại

Trong một số nghi lễ nông nghiệp, người H'mông tại quê cũ và cả người H'mông di cư hiếm khi thực hiện lễ cúng nương. Trước đây, sở dĩ có lễ cúng nương là do việc canh tác của người H'mông hoàn toàn phụ thuộc vào thiên nhiên. Hiện nay, người H'mông đã được trang bị những kiến thức khoa học về cây trồng, trong canh tác đã sử dụng các loại phân bón, thuốc trừ sâu...

Cúng thần thổ địa của bản làng đối với khu rừng cấm là một nghi lễ cộng đồng của người H'mông ở phía Bắc. Khi di cư đến Đắc Lắc, người H'mông đã không còn thực hiện nghi lễ này, bởi một mặt đất đai đã thuộc quyền quản lý của Nhà nước; mặt khác, người H'mông phải phụ thuộc vào các dân tộc tại chỗ hoặc dân tộc đã di cư trước đó.

b. Đối với người H'mông cải đạo sang Tin Lành

** Thay đổi về quan niệm trong đời sống tâm linh*

Hệ thống tôn giáo, tín ngưỡng và niềm tin truyền thống của người H'mông là niềm tin vào vạn vật hữu linh, trong đó, tổ tiên là cội rễ sinh ra mỗi người. Họ tin rằng, thờ cúng ông bà tổ tiên, tuân theo những kiêng kỵ liên quan đến các ma sẽ tốt cho sức khỏe và cuộc sống của họ. Giữa thế giới con người và thế giới của ma, thầy cúng là trung gian, là cầu nối quan trọng để con người có thể chu toàn bốn phận, cuộc sống được bình yên và sung túc.

Với đạo Tin Lành, Chúa trời là trên hết, chỉ thờ phụng duy nhất một Đức Chúa Trời; lấy Kinh thánh là kim chỉ nam trong sinh hoạt tôn giáo và ứng xử hàng ngày của con người; không có một cầu nối trung gian nào trong mối quan hệ giữa tín

đạo Tin Lành với Thiên Chúa. Đạo Tin Lành tin có Thiên đàng - Hỏa ngục. Do vậy, sau khi chết, linh hồn của con người được lên Thiên đàng hay xuống Hỏa ngục là do họ có là người tốt và làm việc tốt khi còn sống hay không. Lên Thiên đàng là được về với Chúa, được Chúa che chở nên không phải thờ cúng sau khi chết.

Như vậy, việc cải đạo của người H'mông về cơ bản là từ bỏ niềm tin vào đa thần để tiếp nhận niềm tin vào một vị thần duy nhất; cuộc sống của họ từ chỗ được hỗ trợ và chi phối bởi ma sang phụ thuộc và chi phối bởi một vị thần tối cao. Sự thay đổi về quan niệm sẽ tác động đến cách thức thực hành (từ thay đổi một phần đến thay đổi hoàn toàn) các nghi lễ.

** Không thực hiện các nghi thức cúng tổ tiên, các loại ma nhà và các loại thần linh khác*

Thay đổi về quan niệm và từ bỏ niềm tin đa thần thể hiện trước tiên ở việc người H'mông theo đạo Tin Lành không còn thực hiện các nghi thức cúng tổ tiên. Họ quan niệm, đối xử tốt với ông bà, cha mẹ khi họ còn sống quan trọng hơn khi đã khuất. Từ đó, những nghi lễ liên quan đến việc nhận họ, giải hạn trong dòng họ hay hướng dẫn người H'mông tìm về cội nguồn tổ tiên sau khi chết không còn được thực hiện.

Không còn tin vào nhiều loại ma cũng có nghĩa là không còn thực hành các lễ cúng liên quan đến các loại ma này, trong đó có ma nhà. Điều này dễ nhận thấy, khi trong nhà của người H'mông di cư theo đạo Tin Lành không có cột nhà chính hay bất cứ loại bàn thờ nào; không còn tổ chức lễ cúng thổ thần hoặc thần rừng; khi làm nhà, họ không chọn đất và hướng nhà, khi đã mua và ưng ý với mảnh đất nào, họ nhờ trưởng điểm nhóm cầu nguyện.

Người H'mông di cư theo đạo Tin Lành cũng không còn thực hiện các lễ cúng cho ma tự tử, ma đánh dấu, ma rừng, ma suối...

** Thay đổi hình thức thực hành đối với các nghi lễ nông nghiệp*

Người H'mông vẫn thực hiện lễ com mới và ngô mới nhưng thay đổi về hình thức thực hiện. Mục đích nghi lễ và một phần của đồ lễ cũng không thay đổi. Đối tượng tạ ơn chuyển từ tổ tiên và các vị thần linh sang Thiên Chúa; đồ lễ không thay đổi, tuy nhiên về yêu cầu của đồ lễ lại thay đổi (từ lúa mới sang lúa mới tốt nhất). Lễ com mới theo truyền thống, người chủ gia đình có thể tự đứng ra thực hiện; với nhóm H'mông theo đạo Tin Lành, gia đình gia chủ thường mời một trong số thành viên trong Ban Chấp sự đến thực hiện. Chính vì thế, đối tượng thụ hưởng của nghi lễ mở rộng hơn. Với Lễ ngô mới, người H'mông theo đạo Tin Lành thực hiện đơn giản. Họ luộc ngô mới lên, tạ ơn Chúa trước khi ăn.

Khi theo đạo Tin Lành, thay bằng lễ cúng nương khi mùa màng đã được như ý, ngay khi gieo hạt người H'mông đã cầu Chúa nhằm đuổi các loại côn trùng và động vật hại hoa màu.

d. Đời sống tâm linh vẫn còn nhiều dấu ấn của tôn giáo, tín ngưỡng và niềm tin truyền thống

Sau khi cải đạo, dường như, đời sống tâm linh của người H'mông đơn giản hơn, chỉ xoay quanh Thiên Chúa. Tuy nhiên, hiện tại, hầu hết người H'mông cải đạo sang Tin Lành lâu nhất là từ những năm 1990. Thời gian đó chưa đủ dài để họ quên đi và loại bỏ hoàn toàn tâm thức về tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống. Thêm vào đó, một phần những người cải đạo là

người già, tức là đã/đang/ vẫn mang trong mình niềm tin truyền thống; họ chỉ tự dứt bỏ hoặc tạm thời quên đi để tin vào một vị thần mới. Với giới trẻ, mặc dù tách biệt về nơi sinh sống, nhưng bằng cách này hay cách khác, họ vẫn có mối quan hệ với người trong họ, là những người chưa cải đạo. Do vậy, trong cuộc sống của người H'mông theo đạo Tin Lành vẫn còn nhiều dấu ấn của niềm tin truyền thống.

Dấu ấn đó thể hiện ở nỗi sợ các loại ma hay các thể lực siêu nhiên. Hoặc trước khi làm nhà, người ta mời trường điểm nhóm đến cầu nguyện. Bên cạnh việc cầu Chúa ban sự bình an cho ngôi nhà và các thành viên, họ còn tin rằng lời cầu nguyện có thể đuổi hết các loại ma đang trú ngụ trên mảnh đất đó.

Thay bằng việc cúng ma, người H'mông theo đạo Tin Lành cầu nguyện, trồng cây vào sự che chở và bảo vệ của Đấng tối cao là Thiên Chúa. Tại các điểm nhóm, các buổi cầu nguyện được tổ chức 3 buổi/tuần. Nội dung lời cầu nguyện chủ yếu xoay quanh việc cầu xin Chúa ban cho sức khỏe, mùa màng tươi tốt. Ngoài ra, mỗi người còn cầu nguyện một ngày 2-3 lần.

Trên thực tế, một bộ phận người H'mông theo đạo Tin Lành vẫn “âm thầm” thực hành một số lễ cúng ma, tức là theo đạo nhưng vẫn giữ niềm tin truyền thống. Dù đó là sự vi phạm quy định của đạo nhưng các trường điểm nhóm và mục sư thường chỉ nhắc nhở chung chung, hoặc tìm gặp đích danh người đó để khuyên giải, chưa có trường hợp nào bị gạch tên ra khỏi danh sách điểm nhóm. Điều này chứng tỏ, một bộ phận người H'mông về hình thức là theo đạo Tin Lành, về bản chất là chưa thể từ bỏ được tín ngưỡng truyền thống □

Kết luận

Với hai nhóm người độc lập về tôn giáo, tín ngưỡng ở người H'mông di cư vào Đắk Lắk, nhóm giữ đạo truyền thống và nhóm theo đạo Tin Lành, đã có những biến đổi về tôn giáo ở mức độ khác nhau, từ biến đổi một phần đến biến đổi hoàn toàn. Điều này đặt chính quyền các cấp trước thách thức bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa người H'mông di cư trong bối cảnh mới □

Tài liệu tham khảo

1. Võ Thị Mai Phương (2016), “Di cư tự do của người H'mông (Thực trạng và những vấn đề đặt ra)”, Tạp chí *Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 2(191), tr. 73-82.
2. Vương Duy Quang (2005), *Văn hóa tâm linh của người H'mông ở Việt Nam - Truyền thống và hiện tại*, Nxb. Văn hóa - thông tin & Viện Văn hóa, Hà Nội.
3. Trần Hữu Sơn (1995), *Đời sống văn hóa tinh thần người H'mông ở Lào Cai (Truyền thống và hiện đại)*, Luận án phó tiến sĩ Khoa học Lịch sử, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Thắng (chủ biên, 2009), *Giữ “lý cũ” hay theo “lý mới”? Bản chất của những cách phản ứng khác nhau của người H'mông ở Việt Nam với ảnh hưởng của đạo Tin Lành*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Nguyễn Xuân Triết (2003), *Tây Nguyên cuối thế kỷ XX: Vấn đề dân cư và nguồn nhân lực*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Cư Hòa Văn, Hoàng Nam (1994), *Người Mông ở Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.